

### NGHỊ QUYẾT

Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi và một số nội dung, mức chi thực hiện công tác áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc và hỗ trợ cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh Hậu Giang

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG KHÓA X KỲ HỌP THỨ 16

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương khen thưởng người cao tuổi;

Căn cứ Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Xét Tờ trình số 57/TTr-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về dự thảo Nghị quyết quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi và một số nội dung, mức chi thực hiện công tác áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc và hỗ trợ cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi và một số nội dung, mức chi thực hiện công tác áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc và hỗ trợ cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

#### 2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện chính sách chúc thọ, mừng thọ và các cá nhân có liên quan.

b) Người cao tuổi là công dân Việt Nam thường trú trên địa bàn tỉnh Hậu Giang, có tuổi thọ tròn 70, 75, 80, 85, 90, 95, 100 và trên 100 tuổi.

c) Người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

d) Người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và các cơ sở cai nghiện ma túy công lập.

đ) Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy.

### **Điều 2. Mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi**

1. Người cao tuổi tròn 70 tuổi: Mức quà tặng 400.000 đồng tiền mặt/01 người.

2. Người cao tuổi tròn 75 tuổi: Mức quà tặng 500.000 đồng tiền mặt/01 người.

3. Người cao tuổi tròn 80 tuổi: Mức quà tặng 600.000 đồng tiền mặt/01 người.

4. Người cao tuổi tròn 85 tuổi: Mức quà tặng 700.000 đồng tiền mặt/01 người.

5. Người cao tuổi tròn 90 tuổi: Mức quà tặng 900.000 đồng tiền mặt/01 người và 03m vải lụa.

6. Người cao tuổi tròn 95 tuổi: Mức quà tặng 1.100.000 đồng tiền mặt/01 người và 03m vải lụa.

7. Người cao tuổi tròn 100 tuổi: Mức quà tặng 1.300.000 đồng tiền mặt/01 người và 05m vải lụa.

8. Người cao tuổi trên 100 tuổi: Mức quà tặng 1.500.000 đồng tiền mặt/01 người.

### **Điều 3. Quy định một số nội dung, mức chi thực hiện công tác áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc và hỗ trợ cai nghiện ma túy tự nguyện**

1. Hỗ trợ người cai nghiện bắt buộc chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trở về địa phương nơi cư trú được cấp tiền ăn khi đi đường, tiền tàu xe và 01 (một) bộ quần áo, cụ thể:

a) Tiền ăn: Mức hỗ trợ 70.000 đồng/người/ngày, trong những ngày đi đường, tối đa không quá 02 ngày.

b) Tiền tàu xe: Người cai nghiện bắt buộc trả về địa phương nơi cư trú trong tỉnh, mức hỗ trợ 150.000 đồng/người; Người cai nghiện bắt buộc trả về địa phương nơi cư trú ngoài tỉnh, mức hỗ trợ 200.000 đồng/người.

c) Cấp 01 (một) bộ quần áo. Mức chi: 500.000 đồng/bộ/người.

2. Chi thù lao hàng tháng đối với người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và quản lý sau cai nghiện ma túy theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã: Mức chi 1.080.000 đồng/người/tháng.

3. Chi hỗ trợ 01 (một) lần kinh phí cai nghiện đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng khi hoàn thành ít nhất 03 (ba) giai đoạn theo quy định tại Điều 22, Điều 23 và Điều 24 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP: Mức hỗ trợ 1.800.000 đồng/người.

4. Hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập.

a) Chi tiền thuốc cắt con, giải độc, điều trị rối loạn tâm thần. Mức chi theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 62/2022/TT-BTC.

b) Chi hỗ trợ 100% chi phí cai nghiện ma túy và thuốc chữa bệnh thông thường theo khoản 2 Điều 5, điểm b khoản 3 Điều 5 Thông tư số 62/2022/TT-BTC.

c) Chi hỗ trợ tiền ăn, quần áo, chăn, màn, chiếu, gối, đồ dùng sinh hoạt cá nhân và băng vệ sinh (đối với người cai nghiện tự nguyện là nữ) đối với người cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện công lập thực hiện theo quy định tại Điều 65 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP.

d) Chi hỗ trợ chở ở, tiền điện, nước sinh hoạt: 100.000 đồng/người/tháng.

đ) Mỗi đối tượng cai nghiện ma túy chỉ được ngân sách nhà nước hỗ trợ một lần khi đi cai nghiện tự nguyện.

**Điều 4.** Nguồn kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo phân cấp ngân sách.

Đối với các nội dung và mức chi ngoài quy định tại Điều 2, Điều 3 Nghị quyết này, các cơ quan, đơn vị áp dụng theo quy định tại Thông tư số 96/2018/TT-BTC ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương khen thưởng người cao tuổi và Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Trong quá trình thực hiện, nếu

các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu áp dụng tại quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

**Điều 5.** Nghị quyết này bãi bỏ khoản 4 Điều 2 Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang quy định một số nội dung, mức chi chế độ hành chính sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

**Điều 6.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa X Kỳ họp thứ 16 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 7 năm 2023.

**Noi nhận:**

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Quản trị II;
- Cục Hành chính - Quản trị II;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Lao động - TB&XH;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Huyền**